

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Minh
2. Ông Trần Quang Vinh

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Nhựt M (Tên gọi khác: Nh), sinh năm 1995 tại tỉnh Bến Tre;

Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh Nh và bà Trần Thị Thanh H (đã chết); Chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bắt, tạm giam ngày 11 tháng 01 năm 2024 (có mặt).

- Bị hại: Ông Trương Cẩm H, sinh năm 1976 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Phú Ha, sinh năm 1984 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

2. Ông Trương Thành Nh, sinh năm 1970 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

3. Ông Phạm Duy Kh, sinh năm 2004 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

4. Bà Trương Thị Anh T, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

5. Ông Trương Thành Đ, sinh năm 2009 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của ông Đ:

1. Ông Trương Thành K, sinh năm 1978 (có mặt);
2. Bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (Ông K, bà H là cha ruột, mẹ ruột của ông Đ).

- Người làm chứng:

1. Ông Trương Hữu Đ., sinh năm 1989 (có mặt);
Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
2. Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1985 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
3. Ông Trần Thanh Th, sinh năm 1984 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
4. Ông Trương Thành K, sinh năm 1978 (có mặt);
Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
5. Ông Trương Thanh P, sinh năm 1985 (vắng mặt),
Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22 tháng 11 năm 2023, ông Huỳnh Phú Ha tổ chức uống bia tại nhà thuộc ấp A, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An cùng với bà Lữ Thị Phương Th (vợ Hải), ông Trần Thanh Th, bà Trương Thị Anh T (vợ Thanh Th), ông Phạm Duy Kh và bị cáo Lê Nhựt M. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, ông Thanh Th và bà T rủ ông Ha, bà Phương Th, ông Kh và bị cáo M đến chòi của ông Thảo tại Ấp 2, xã P, huyện Châu Thành để tiếp tục uống bia. Trong lúc uống bia, ông Trương Thành Đ chạy xe mô tô ngang chòi nẹt pô nên bà T kêu bị cáo M đánh ông Đ để dằn mặt. Lúc này, bị cáo M nhờ ông Kh sử dụng xe mô tô Exciter biển số 62K1-468.XX chở về nhà trọ XM thuộc khu phố B, thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành. Bị cáo M vào phòng trọ lấy cây dao tự chế dài khoảng 2,2m bằng ống tiếp kim loại, trên đầu có hàn con dao bằng kim loại và cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại dài 0,7m rồi ông Kh chở bị cáo M quay lại chòi. Bị cáo M để cây dao tự chế và cây gậy đánh bóng chày trên sàn và tiếp tục ngồi uống bia. Khoảng 19 giờ cùng ngày, ông Đ chạy xe mô tô ngang chòi tiếp tục nẹt pô, bà T kêu bị cáo M và ông Ha đi vào nhà ông Đ để đánh ông Đ. Bị cáo M cầm cây dao tự chế và đưa cây gậy bóng chày cho ông Ha. Bà T đi trước dẫn đường, bị cáo M và ông Ha đi theo sau, bà T chỉ nhà của ông Đ rồi đi ngược trở ra. Bị cáo M và ông Ha đi vào nhà tìm ông Đ thì ông Đ bỏ chạy, bị cáo M la lớn tiếng và đẩy ngã xe mô tô của ông Đ. Sau đó bị cáo M và ông Ha đi ra về, đến trước cửa nhà ông Nguyễn Minh Th (do bà Trương Thị Phương Q làm chủ hộ, ngụ Ấp H, xã P, huyện Châu Thành) thì gặp ông Trương Cẩm H từ trong nhà ông Th đi ra.

Do tức giận việc ông Đ bỏ chạy không đánh được và trong người có uống

rượu bia không làm chủ được bản thân nên bị cáo M dùng cây dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém một cái trúng đỉnh đầu, đâm một cái trúng vào ngực phải và tiếp tục chém một cái trúng vào cánh tay phải của ông H. Khi ông H dùng hai tay ôm đầu cho máu không chảy ra, bị cáo M tiếp tục chém một cái trúng vào cổ tay trái và ngón tay phải của ông H làm rớt mũi dao lại, bị cáo M bỏ chạy và vứt thân cây dao (ống kim loại) ở vườn thanh long. Ông Ha đi phía sau thấy ông Trương Thành Nh từ trong nhà ông Đ đi tới, ông Ha sợ bị đánh nên dùng cây gậy đánh bóng chày đánh ông Nh hai cái, ông Nh dùng tay phải đỡ nên bị té ngã xuống đường, ông Ha bỏ cây gậy đánh bóng chày lại hiện trường và bỏ chạy thì bị người dân bắt giữ. Ông H được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa Long An cấp cứu, điều trị. Ngày 23 tháng 11 năm 2023, ông H làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo Lê Nhựt M.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 394/KLTTCT-TTPY ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Long An, kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Cẩm H tại thời điểm giám định là 08%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư. Tỷ lệ từng vết thương: 01 sẹo vết thương vùng đỉnh đầu, tỷ lệ 02%; 01 sẹo vết thương vùng ngực phải, tỷ lệ 02%; 01 sẹo vết thương vùng cánh tay phải, tỷ lệ 02%; 01 sẹo vết thương vùng cổ tay trái, tỷ lệ 01%; 01 sẹo vết thương vùng ngón I tay phải, tỷ lệ 01%. Các thương tích trên có khả năng do vật sắc nhọn gây nên. Với tình trạng thương tích trên cơ thể ông Trương Cẩm H nếu không cấp cứu kịp thời thì không dẫn đến tử vong.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, đồng thời, phân tích các tình tiết của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Nhựt M. Xác định nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là tính xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Do đó, thấy cần có một bản án tương xứng với tính chất, hành vi và hậu quả phạm tội của bị cáo, nhằm đề cao tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Nhựt M phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38, Điều 50, điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Nhựt M từ 9 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù;
Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 và khoản 3 Điều 329 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Cẩm H yêu cầu bị cáo Lê Nhựt M bồi thường xong cho bị hại Trương Cẩm H số tiền 25.000.000 đồng.

Ông Trương Thành Nh yêu cầu ông Ha bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, ông Ha đã bồi thường xong nên ông Nh không yêu cầu gì thêm.

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án:

01 con dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, lưỡi dao bầu có một mũi nhọn và 01 cạnh sắc, chui dao bằng kim loại dài 10cm bị cong; 01 đoạn ống bằng kim loại màu xám đường kính 2cm, dài 2m; 01 cây gậy bóng chày bằng kim loại màu xám dài 70cm, tay cầm gậy quấn băng keo đen, đầu gậy có nhãn dán ký hiệu BAT.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Lê Nhựt M trình bày nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhựt M khai nhận: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo. Khoảng 16 giờ ngày 22 tháng 11 năm 2023, bị cáo đang ngồi uống bia cùng với ông Huỳnh Phú Ha, bà Lữ Thị Phương Th, ông Trần Thanh Th, bà Trương Thị Anh T, ông Phạm Duy Kh tại chòi của ông Trần Thanh Th tại Ấp 2, xã P, huyện Châu Thành thì ông Trương Thành Đ nhiều lần chạy xe mô tô ngang chòi nẹt pô nên bà T kêu bị cáo đánh ông Đ để dần mặt. Bị cáo nhờ ông Kh chở về nhà trọ Xuân Mai để lấy cây đao tự chế và cây gậy đánh bóng chày rồi quay lại chòi và tiếp tục ngồi uống bia. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo Đạt chạy xe mô tô ngang chòi tiếp tục nẹt pô, bà T kêu bị cáo và ông Ha đi vô nhà đánh ông Đ. Bị cáo cầm cây đao tự chế và đưa ông Ha cây gậy bóng chày. Bà T đi trước dẫn đường, bị cáo và ông Ha đi theo sau, bà T chỉ nhà của ông Đ rồi đi ngược trở ra. Bị cáo và ông Ha đi vào nhà tìm ông Đ thì ông Đ bỏ chạy. Sau đó, bị cáo và ông Ha ra về, đến trước nhà ông Nguyễn Minh Th tại Ấp 2, xã P, huyện Châu Thành thì gặp ông Trương Cẩm H từ trong nhà ông Th đi ra. Do tức giận việc ông Đ bỏ chạy không đánh được và trong người có uống rượu bia không làm chủ được bản thân nên bị cáo dùng cây đao tự chế là hung khí nguy hiểm chém ông H gây thương tích

với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%. Giữa bị cáo và ông H không có mâu thuẫn gì trước đó.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Long An về tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông H, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có căn cứ xác định: Giữa bị cáo Lê Nhựt M và bị hại Hòa không có mâu thuẫn với nhau. Thế nhưng, do tức giận việc Đạt bỏ chạy không đánh được nên bị cáo M dùng cây dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém ông H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%. Như vậy, việc bị cáo gây thương tích cho ông H có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm. Do đó, có cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Nhựt M về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

6) ...”

[5] Bị cáo Lê Nhựt M là người trưởng thành biết rõ gây thương tích cho ông H là vi phạm pháp luật hình sự, sẽ bị xử lý nghiêm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Hòa được pháp luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải có mức hình phạt nghiêm để bị cáo có đủ thời gian lao động và học tập phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt bằng với thời gian tạm giam. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Nhựt M đã bồi thường xong số tiền ông H yêu cầu là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), ông H không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét. Ông H đã nhận số tiền 10.000.000đ (mười

triệu đồng), số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) ông H sẽ nhận khi thi hành án theo biên lai thu tiền số 0003828 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

[7] Cáo Trạng xác định:

Đối với ông Huỳnh Phú Ha có hành vi dùng gậy bóng chày đánh trúng vào tay phải của ông Trương Thành Nh. Do thương tích không đáng kể, ông Nh không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông Ha. Hành vi của ông Ha đánh ông Nh không nhằm mục đích giúp sức cho bị cáo M nên không xử lý vai trò đồng phạm là phù hợp.

Đối với bà Trương Thị Anh T kêu bị cáo M và ông Ha đến nhà đánh ông Trương Thành Đ để dẫn mặt nhưng ông Đ bỏ chạy nên không gây thương tích cho ông Đ. Bà T không có kêu bị cáo M và ông Ha đánh ông H và ông Nh. Việc bị cáo M dùng dao tự chế chém gây thương tích cho ông H và ông Ha dùng gậy bóng chày đánh ông Nh là hành vi bộc phát chủ quan của bị cáo M và ông Ha nên bà T không phải chịu trách nhiệm đối với hành vi vượt quá của bị cáo M và ông Ha gây thương tích cho ông H và ông Nh. Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với bà T với vai trò đồng phạm là đúng quy định.

Đối với ông Phạm Duy Kh chở bị cáo M về nhà trọ lấy dao tự chế và gây bóng chày nhưng ông Kh không biết bị cáo M dùng dao chém gây thương tích cho ông H và ông Ha dùng gậy bóng chày đánh ông Nh nên Cơ quan điều tra không xử lý Khang với vai trò đồng phạm là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, lưỡi dao bầu có một mũi nhọn và 01 cạnh sắc, chui dao bằng kim loại dài 10cm bị cong; 01 đoạn ống bằng kim loại màu xám đường kính 2cm, dài 2m; 01 cây gậy bóng chày bằng kim loại màu xám dài 70cm, tay cầm gậy quấn băng keo đen, đầu gậy có nhãn dán ký hiệu BAT là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Nhựt M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Nhựt M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lê Nhựt M 06 (sáu) tháng 20 (hai mươi) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2024 đến ngày xét xử ngày 31 tháng 7 năm 2024, bị cáo đã chấp xong hình phạt.

- Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả tự do cho bị cáo: Lê Nhựt M, nếu bị cáo M không bị giam trong một vụ án khác.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, lưỡi dao bầu có một mũi nhọn và 01 cạnh sắc, chui dao bằng kim loại dài 10cm bị cong; 01 đoạn ống bằng kim loại màu xám đường kính 2cm, dài 2m; 01 cây gậy bóng chày bằng kim loại màu xám dài 70cm, tay cầm gậy quấn băng keo đen, đầu gậy có nhãn dán ký hiệu BAT.

Các vật chứng tịch thu tiêu hủy nêu trên, hiện cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An đang quản lý thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSCT ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An; biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa Công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ông Trương Cẩm H được nhận số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0003828 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Nhựt M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt là bà Trương Thị Anh T, ông Trương Thành Đ và người đại diện hợp pháp của ông Đ là bà Phạm Thị Mỹ H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (2b);
- Chi cục THA huyện Châu Thành (1b);
- Các bị cáo, các đương sự (nếu có) (1b);
- Lưu hồ sơ (1b); Lưu án văn (1b).

Diệp Song Tiền